

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/2012/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 17 tháng 02 năm 2012

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chi tiết thi hành biện pháp tư pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Bộ luật Hình sự năm 1999; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Bộ luật Hình sự năm 2009;

Căn cứ Luật Thi hành án hình sự ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

NGHỊ ĐỊNH:

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định đối tượng, trình tự, thủ tục thi hành biện pháp tư pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội; quyền và nghĩa vụ của người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội bị Toà án quyết định áp dụng biện pháp tư pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (trong Nghị định này gọi là người được giáo dục), các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội.

Điều 3. Tính thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội

Thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội được tính từ ngày người được giáo dục có mặt tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) hoặc tổ chức xã hội, nhà trường được chỉ định giám sát, giáo dục người được giáo dục để nghe thông báo về việc thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Điều 4. Nguyên tắc thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội

1. Việc thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội phải tuân theo các quy định của pháp luật hình sự, thi hành án hình sự nhằm giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục sửa chữa sai phạm, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống cộng đồng, phát triển lành mạnh, trở thành người có ích cho xã hội.

2. Bảo đảm sự tham gia của cơ quan, tổ chức, cá nhân và gia đình vào việc giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục.

3. Nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, quyền và lợi ích hợp pháp của người được giáo dục.

Điều 5. Kinh phí bao đảm cho việc thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội

1. Nguồn kinh phí thực hiện việc thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội, bao gồm:

a) Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành;

b) Kinh phí của các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định của pháp luật;

c) Đóng góp của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Chương II

THỦ TỤC THI HÀNH BIỆN PHÁP GIÁO DỤC TẠI XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI

Điều 6. Thông báo việc thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội

1. Trong thời hạn ba ngày làm việc, kể từ ngày nhận được bản án, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện phải

chuyển bản sao bản án, quyết định của Toà án cho Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường được chỉ định giám sát, giáo dục người được giáo dục. Trường hợp tổ chức xã hội hoặc nhà trường được chỉ định giám sát, giáo dục người được giáo dục, thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện phải đồng gửi bản sao bản án, quyết định của Toà án cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được giáo dục cư trú để quản lý, theo dõi, chỉ đạo thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 113 của Luật Thi hành án hình sự và Nghị định này.

Trường hợp người được giáo dục đã thay đổi nơi cư trú, thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, xác minh, báo cáo cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện làm thủ tục chuyển bản án, quyết định của Toà án áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đến nơi cư trú mới của người được giáo dục để tổ chức thi hành theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 11 của Nghị định này.

2. Trong thời hạn năm ngày làm việc, kể từ ngày nhận được bản án, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người đứng đầu tổ chức xã hội hoặc Hiệu trưởng nhà trường được Toà án chỉ định giám sát, giáo dục phải triệu tập người được giáo dục và mòi cha, mẹ hoặc người giám hộ của người đó, người được giao trực tiếp giám sát, giáo dục đến trụ sở để thông báo việc thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan, tổ chức xã hội, nhà trường, người được giao giám sát, giáo dục; quyền và nghĩa vụ của người được giáo dục, đồng thời yêu cầu người được giáo dục làm bản cam kết việc chấp hành. Trường hợp người được giáo dục không biết chữ thì cha, mẹ hoặc người giám hộ của người đó viết thay. Bản cam kết của người được giáo dục phải có ý kiến xác nhận của cha, mẹ hoặc người giám hộ của người đó. Việc thông báo được lập thành biên bản, lưu hồ sơ thi hành và báo cáo cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện.

3. Trường hợp người được giáo dục bỏ trốn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện ra quyết định truy tìm và tổ chức truy tìm. Khi phát hiện người được giáo dục bỏ trốn đang bị truy tìm, cơ quan, tổ chức, cá nhân và gia đình có trách nhiệm báo cho cơ quan Công an hoặc chính quyền nơi gần nhất. Khi tiếp nhận người được giáo dục, cơ quan tiếp nhận phải lập biên bản và đưa ngay người được giáo dục đến cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được giáo dục bỏ trốn để thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện đã ra quyết định truy tìm đến nhận, đưa người được giáo dục trở về nơi cư trú để tiếp tục chấp hành.

Điều 7. Lập, quản lý hồ sơ thi hành và theo dõi sự tiến bộ của người được giáo dục

1. Hồ sơ thi hành và theo dõi sự tiến bộ của người được giáo dục gồm:
 - a) Lý lịch cá nhân của người được giáo dục;
 - b) Danh bǎn, chỉ bǎn;
 - c) Bản sao bản án hoặc quyết định của Toà án;
 - d) Biên bản thông báo thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội;
 - d) Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc tổ chức xã hội hoặc nhà trường phân công người trực tiếp giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục;
 - e) Bản cam kết sửa chữa sai phạm của người được giáo dục, có ý kiến xác nhận của cha, mẹ hoặc người giám hộ của người đó;
 - g) Biên bản các cuộc họp kiểm điểm của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường được giao trách nhiệm giám sát, giáo dục;
 - h) Bản báo cáo, nhận xét hàng tháng của người trực tiếp giám sát, giáo dục, giúp đỡ về việc chấp hành pháp luật và nghĩa vụ của người được giáo dục;
 - i) Bản báo cáo hàng tháng của người được giáo dục về tình hình học tập, lao động, rèn luyện, tu dưỡng và sự tiến bộ của mình;
 - k) Các bản tự kiểm điểm (ba tháng một lần) của người được giáo dục, có ý kiến nhận xét của người được giao trực tiếp giám sát, giáo dục;
 - l) Biên bản ghi lời khai của người được giáo dục (nếu có);
 - m) Các tài liệu về việc vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú của người được giáo dục theo quy định tại Điều 10, Điều 11 của Nghị định này (nếu có);
 - n) Quyết định của Toà án về việc chấm dứt thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội nếu được chấm dứt thời hạn chấp hành;
 - o) Giấy chứng nhận đã chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội;
 - p) Các tài liệu liên quan khác (nếu có).
2. Trường Công an cấp xã lập hồ sơ ban đầu, gồm các tài liệu quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều này chuyển cho Ủy ban nhân dân cùng cấp, tổ chức xã hội, nhà trường được chỉ định giám sát, giáo dục để quản lý, theo dõi, tổ chức thi hành và tiếp tục bổ sung các tài liệu quy định tại các điểm d, đ, e, g, h, i, k, l, m, n, o, p khoản 1 Điều này.

3. Việc quản lý, khai thác, sử dụng hồ sơ thi hành và theo dõi sự tiến bộ của người được giáo dục theo quy định về công tác hồ sơ của Bộ Công an.

Điều 8. Chế độ giám sát, giáo dục đối với người được giáo dục

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu tổ chức xã hội, Hiệu trưởng nhà trường được giao giám sát, giáo dục quyết định phân công người trực tiếp giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục. Người trực tiếp giám sát, giáo dục giúp đỡ người được giáo dục phải là người có tư cách đạo đức tốt, có kiến thức, kỹ năng về công tác xã hội, sư phạm hoặc kiến thức cần thiết về tâm sinh lý của người chưa thành niên. Trong cùng một lúc, một người có thể được giao trách nhiệm giám sát, giáo dục, giúp đỡ nhiều người được giáo dục nhưng phải bảo đảm mỗi người được giáo dục phải có một người trực tiếp giám sát, giáo dục, giúp đỡ. Trường hợp người được phân công giám sát, giáo dục không còn khả năng, điều kiện giúp đỡ nữa, thì Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường được giao trách nhiệm giám sát, giáo dục phải kịp thời phân công người khác thay thế.

Người có uy tín trong cộng đồng dân cư, có điều kiện, năng lực và kinh nghiệm trong quản lý, giáo dục, giúp đỡ người phạm tội, vi phạm pháp luật, có quyền đăng ký, đề nghị với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu tổ chức xã hội, Hiệu trưởng nhà trường để xem xét, quyết định giao cho nhiệm vụ trực tiếp giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục.

2. Căn cứ vào thời hạn áp dụng, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, sức khoẻ, giới tính, độ tuổi, trình độ học vấn, hoàn cảnh gia đình, môi trường sống của người được giáo dục, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người đứng đầu tổ chức xã hội hoặc Hiệu trưởng nhà trường và người được giao giám sát, giáo dục lập kế hoạch, đề ra các biện pháp giám sát, giáo dục, giúp đỡ cho phù hợp.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường và cá nhân được giao giám sát, giáo dục có trách nhiệm phối hợp với đơn vị dân cư cơ sở và gia đình, thường xuyên gặp gỡ, giáo dục, động viên, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, khó khăn của người được giáo dục để tìm biện pháp giúp đỡ; đề nghị các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tạo điều kiện cho người được giáo dục học tập, tìm kiếm việc làm, ổn định cuộc sống; hướng dẫn, giúp đỡ thực hiện các thủ tục đăng ký thường trú, tạm trú, thông báo lưu trú, khai báo tạm trú, cấp mới, cấp đổi hoặc cấp lại Giấy chứng minh nhân dân, cấp phiếu lý lịch tư pháp, trợ giúp pháp lý; hướng dẫn chấp hành pháp luật, quy định của địa phương và thực hiện quyền, nghĩa vụ của người được giáo dục; phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời khi người được giáo dục tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật.

4. Mỗi tháng một lần, cơ quan, tổ chức xã hội, nhà trường và người được giao giám sát, giáo dục có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về kết quả giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục.

5. Ba tháng một lần, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu tổ chức xã hội, Hiệu trưởng nhà trường được chỉ định giám sát, giáo dục người được giáo dục báo cáo cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện về tình hình, kết quả thi hành và việc giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục.

Điều 9. Tổ chức cuộc họp kiểm điểm người được giáo dục

1. Trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận thông báo việc tổ chức thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội, Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường và người được giao giám sát, giáo dục phải triệu tập người được giáo dục để tổ chức cuộc họp tại đơn vị dân cư cơ sở nơi người được giáo dục cư trú để kiểm điểm người được giáo dục. Đối với người được giáo dục chưa đủ 16 tuổi phải mời cha, mẹ hoặc người giám hộ của người đó có mặt tại buổi họp kiểm điểm. Trường hợp đã mời từ hai lần trở lên nhưng cha, mẹ hoặc người giám hộ của người được giáo dục vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng, thì cuộc họp kiểm điểm vẫn được tiến hành và ghi rõ việc vắng mặt của cha, mẹ hoặc người giám hộ của người được giáo dục trong biên bản cuộc họp.

Người được giáo dục phải tự mình đọc bản kiểm điểm và cam kết sửa chữa sai phạm của mình. Trường hợp người được giáo dục không biết chữ thì cha, mẹ hoặc người giám hộ của người đó đọc thay. Các đại biểu tham dự cuộc họp phân tích những sai phạm của người được giáo dục và góp ý kiến xây dựng, động viên, giúp đỡ người được giáo dục sửa chữa để tiến bộ. Tùy từng trường hợp người được giáo dục mà tổ chức họp kín hoặc công khai cho phù hợp và có thể mời đại diện của các cơ quan, tổ chức hữu quan ở cơ sở như: Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Công an cấp xã, đại diện khu dân cư cơ sở và gia đình tham dự cuộc họp.

2. Trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, nếu người được giáo dục không thực sự tiến bộ, có hành vi vi phạm pháp luật hoặc nghĩa vụ quy định tại Điều 15 của Nghị định này, đã được nhắc nhở mà vẫn tiếp tục vi phạm nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, thì Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc tổ chức xã hội hoặc nhà trường và người được giao giám sát, giáo dục phải tiếp tục tổ chức cuộc họp tại đơn vị dân cư cơ sở để kiểm điểm người được giáo dục và có biện pháp quản lý, giáo dục, giúp đỡ cho phù hợp.

Trường hợp người được giáo dục vi phạm có tính chất thường xuyên, đã được kiểm điểm, giáo dục từ ba lần trở lên trong thời gian mười hai tháng, đến khi hết thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn không chịu sửa

chưa, không tiến bộ, tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ, báo cáo, đề nghị cấp có thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý hành chính khác theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

3. Nội dung các cuộc họp kiểm điểm phải được ghi thành biên bản, lưu hồ sơ thi hành và báo cáo cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện.

Điều 10. Việc đi lại, vắng mặt của người được giáo dục tại nơi cư trú

1. Người được giáo dục có thể được vắng mặt tại nơi cư trú, nếu có lý do chính đáng. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú được tính vào thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời hạn áp dụng biện pháp này và phải thực hiện theo quy định sau:

a) Trường hợp vắng mặt tại nơi cư trú đến ba mươi ngày, người được giáo dục phải báo cáo với người được giao trực tiếp giám sát, giáo dục về lý do, thời gian vắng mặt tại nơi cư trú và nơi đến lưu trú;

b) Trường hợp vắng mặt tại nơi cư trú từ trên ba mươi ngày đến dưới ba tháng, người được giáo dục phải làm đơn xin phép ghi rõ lý do, thời gian vắng mặt tại nơi cư trú, nơi đến tạm trú (đối với người dưới 16 tuổi thì phải có ý kiến đồng ý của cha, mẹ hoặc người giám hộ của người đó), trực tiếp báo cáo với người được giao giám sát, giáo dục. Trong thời hạn ba ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn xin phép, người được giao trực tiếp giám sát, giáo dục xem xét, có ý kiến bằng văn bản về việc đồng ý hoặc không đồng ý cho phép người được giáo dục vắng mặt tại nơi cư trú và thông báo cho người được giáo dục.

2. Người được giao trực tiếp giám sát, giáo dục phải kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được giáo dục cư trú về việc người được giáo dục vắng mặt tại nơi cư trú theo quy định tại khoản 1 Điều này để Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được giáo dục đến lưu trú hoặc tạm trú phối hợp quản lý, giáo dục người được giáo dục. Nếu phát hiện người được giáo dục có vi phạm, thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được giáo dục đến lưu trú hoặc tạm trú phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được giáo dục cư trú biết.

3. Trước khi đi khỏi nơi cư trú, người được giáo dục phải khai báo tạm vắng tại Công an xã, phường, thị trấn nơi mình cư trú. Ngay sau khi đến nơi lưu trú hoặc tạm trú, người được giáo dục phải thực hiện việc thông báo lưu trú, đăng ký tạm trú tại Công an cấp xã nơi mình đến lưu trú hoặc tạm trú theo quy định của pháp luật về cư trú. Khi hết thời hạn lưu trú hoặc tạm trú phải có

xác nhận của Công an cấp xã nơi người được giáo dục đến lưu trú hoặc tạm trú về thời hạn lưu trú, tạm trú và việc chấp hành chính sách, pháp luật và quy định của địa phương.

4. Trong thời hạn ba ngày làm việc, kể từ ngày về đến nơi cư trú, người được giáo dục có trách nhiệm trực tiếp báo cáo với người được giao giám sát, giáo dục, giúp đỡ và đến trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường được chỉ định giám sát, giáo dục để trình diện và tiếp tục chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn tại nơi cư trú.

5. Thời gian người được giáo dục vắng mặt tại nơi cư trú nếu có vi phạm hoặc vắng mặt mà không báo cáo hoặc không được sự đồng ý của người được giao trực tiếp giám sát, giáo dục quy định tại khoản 1 Điều này thì không được tính vào thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Điều 11. Việc thay đổi nơi cư trú của người được giáo dục

1. Trường hợp người được giáo dục thay đổi nơi đăng ký thường trú hoặc có lý do chính đáng như đi học tập, có việc làm ổn định mà phải tạm trú ở địa phương khác từ ba tháng trở lên, thì người được giáo dục phải làm đơn đề nghị, ghi rõ lý do, nơi đến thường trú hoặc tạm trú, có ý kiến của tổ chức xã hội, nhà trường và người được giao trực tiếp giám sát, giáo dục (đối với người dưới 16 tuổi thì phải có thêm ý kiến của cha, mẹ hoặc người giám hộ của người đó) gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được giáo dục cư trú.

2. Trong thời hạn ba ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn của người được giáo dục, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phải xem xét, báo cáo cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện.

3. Trường hợp người được giáo dục thay đổi nơi cư trú trong phạm vi hành chính cấp huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được giáo dục đến thường trú hoặc tạm trú trong thời gian học tập, làm việc để tiếp tục thi hành.

4. Trường hợp người được giáo dục thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi hành chính cấp huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được giáo dục đến thường trú hoặc tạm trú để tiếp tục thi hành và thông báo cho Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Điều 12. Chấm dứt thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội

1. Khi người được giáo dục đã chấp hành được một phần hai thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, có nhiều tiến bộ thì được đề nghị xét chấm dứt thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Hội đồng đề nghị xét chấm dứt thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội, gồm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã làm Chủ tịch Hội đồng; đại diện cơ quan hoặc tổ chức xã hội hoặc nhà trường được giao giám sát, giáo dục làm Phó Chủ tịch Hội đồng; đại diện Công an cấp xã làm Ủy viên; người được giao trách nhiệm giám sát, giáo dục làm Ủy viên thư ký.

Hội đồng đề nghị xét chấm dứt thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội họp nghe đại diện cơ quan, tổ chức xã hội, nhà trường và người được giao nhiệm vụ giám sát, giáo dục báo cáo, đề nghị xét chấm dứt thời hạn cho người được giáo dục, các thành viên Hội đồng phát biểu ý kiến và biểu quyết bằng hình thức giơ tay, sau đó hoàn chỉnh hồ sơ, làm văn bản báo cáo do Chủ tịch Hội đồng ký và chuyển đến cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện.

3. Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện thẩm tra, xác minh, lập hồ sơ đề nghị Toà án nhân dân cùng cấp xét chấm dứt thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn cho người được giáo dục.

4. Ngay sau khi quyết định của Toà án có thẩm quyền về chấm dứt thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội có hiệu lực pháp luật, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện làm thủ tục cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn cho người được giáo dục và gửi cho người được giáo dục, Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường được chỉ định giám sát, giáo dục, Toà án đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội.

Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường được chỉ định giám sát, giáo dục tổ chức công bố công khai quyết định chấm dứt thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội và trao giấy chứng nhận đã chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn cho người được giáo dục.

5. Trong thời hạn năm ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định chấm dứt thời hạn và trao giấy chứng nhận đã chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn cho người được giáo dục, Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường được chỉ định giám sát, giáo dục phải bàn giao hồ sơ

thi hành và theo dõi sự tiến bộ của người được giáo dục cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện. Việc giao, nhận hồ sơ được lập thành biên bản và lưu hồ sơ thi hành.

Điều 13. Hết thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội

1. Trong thời hạn năm ngày làm việc trước khi hết thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu tổ chức xã hội, Hiệu trưởng nhà trường được chỉ định giám sát, giáo dục phải có văn bản thông báo, kèm theo hồ sơ thi hành và theo dõi sự tiến bộ của người được giáo dục bàn giao cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn cho người được giáo dục. Việc giao, nhận hồ sơ được lập thành biên bản và lưu hồ sơ thi hành.

2. Đúng ngày hết thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội, Thủ trưởng cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện phải cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn cho người được giáo dục và gửi cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Nghị định này.

Chương III QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI ĐƯỢC GIÁO DỤC

Điều 14. Quyền của người được giáo dục

Trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội, người được giáo dục có các quyền sau đây:

1. Không bị phân biệt, đối xử; được tạo điều kiện lao động, học tập, sinh hoạt tại nơi cư trú, được hướng dẫn thực hiện thủ tục khai báo tạm vắng, thông báo lưu trú, đăng ký thường trú, tạm trú, cấp Giấy chứng minh nhân dân, khám, chữa bệnh, trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật. Khi tham gia lao động, người được giáo dục được hưởng quyền và lợi ích theo quy định của pháp luật lao động và pháp luật khác có liên quan.

2. Người được giáo dục chưa biết chữ hoặc chưa hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học, trung học cơ sở có quyền đề nghị và các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp trong hệ thống giáo dục quốc dân có trách nhiệm tiếp nhận người được giáo dục vào học tập, đào tạo.

3. Được tạo điều kiện tìm việc làm; được xem xét hỗ trợ cho vay vốn từ các ngân hàng chính sách xã hội, các quỹ xã hội, quỹ từ thiện, nhân đạo ở địa phương; người được giáo dục có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú, được xét hỗ trợ một phần vốn để học văn hoá, học nghề, tạo việc làm, sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật.

4. Được đề đạt nguyện vọng, kiến nghị của mình đối với Ủy ban nhân dân, Công an cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường và người được giao giám sát, giáo dục về việc chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

5. Người được giáo dục thuộc đối tượng được hưởng chế độ, chính sách xã hội ưu đãi theo quy định của pháp luật, thì được hưởng các chế độ, chính sách đó theo quy định của pháp luật.

6. Được vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú theo quy định tại Điều 10, Điều 11 của Nghị định này.

7. Có quyền đề nghị xem xét chấm dứt thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Khi đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật thì được xem xét, quyết định chấm dứt thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

8. Người được giáo dục có quyền khiếu nại, tố cáo các việc làm, hành vi vi phạm trong thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định của Luật Thi hành án hình sự và Nghị định này.

Điều 15. Nghĩa vụ của người được giáo dục

1. Chấp hành nghiêm chỉnh chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia lao động, học tập, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân, nội quy, quy định của địa phương nơi cư trú.

2. Chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền, cơ quan, tổ chức xã hội, nhà trường và người được phân công trực tiếp giám sát, giáo dục.

3. Làm bản cam kết sửa chữa sai phạm, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, tích cực thực hiện nghĩa vụ học tập, tu dưỡng, rèn luyện, tham gia lao động trực tiếp gửi Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường nơi được giao giám sát, giáo dục và phải nghiêm chỉnh thực hiện cam kết của mình.

4. Hàng tháng phải báo cáo bằng văn bản với người được phân công trực tiếp giám sát, giáo dục, giúp đỡ về tình hình học tập, lao động, rèn luyện, tu dưỡng, kết quả sửa chữa sai phạm và sự tiến bộ của mình.

5. Ba tháng một lần làm bản tự kiểm điểm về việc thực hiện cam kết gửi Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường được chỉ định giám sát, giáo dục. Bản tự kiểm điểm phải có ý kiến nhận xét của người trực tiếp được giao giám sát, giáo dục. Đối với người dưới 16 tuổi thì bản tự kiểm điểm phải có thêm ý kiến của cha, mẹ hoặc người giám hộ của người đó.

Trường hợp người được giáo dục không biết chữ thì cha, mẹ hoặc người giám hộ của người đó viết thay bản cam kết sửa chữa sai phạm, bản báo cáo, bản tự kiểm điểm quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.

6. Phải có mặt và thực hiện các yêu cầu tại buổi thông báo về việc thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Phải có mặt và thực hiện việc kiểm điểm tại cuộc họp kiểm điểm khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu tổ chức xã hội, Hiệu trưởng nhà trường và người được giao trách nhiệm giám sát, giáo dục triệu tập.

7. Trường hợp vắng mặt tại nơi cư trú phải thực hiện đầy đủ các quy định tại Điều 10 của Nghị định này và phải có nhận xét của Công an cấp xã nơi người được giáo dục đến lưu trú hoặc tạm trú để báo cáo với Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường và người được giao giám sát, giáo dục.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VÀ GIA ĐÌNH TRONG THI HÀNH BIỆN PHÁP GIÁO DỤC TẠI XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐỐI VỚI NGƯỜI CHưa THÀNH NIÊN PHẠM TỘI

Mục 1

TRÁCH NHIỆM CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN, CƠ QUAN THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ CÔNG AN CÁC CẤP TRONG TỔ CHỨC THI HÀNH BIỆN PHÁP GIÁO DỤC TẠI XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐỐI VỚI NGƯỜI CHưa THÀNH NIÊN PHẠM TỘI

Điều 16. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Chỉ đạo, kiểm tra công tác thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội trong phạm vi địa phương mình quản lý. Xây dựng kế hoạch phân công các cấp chính quyền, cơ quan, ban ngành, tổ chức xã hội, đoàn thể quần chúng trong việc thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; quan tâm đời sống tinh thần, giúp đỡ về vật chất, đảm bảo thực hiện tốt quyền trẻ em và giúp đỡ người được giáo dục tái hòa nhập cộng đồng.

2. Chỉ đạo tổ chức truyền thông, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội; phổ biến kinh nghiệm, mô hình điển hình trong việc thi hành và giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục.

3. Bố trí ngân sách cấp tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp dưới quản lý, sử dụng kinh phí thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã, các ban ngành, cơ quan, tổ chức xã hội, đoàn thể quần chúng và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục trong phạm vi quản lý của địa phương mình, phòng, chống tái phạm tội và vi phạm pháp luật.

2. Bố trí ngân sách cấp huyện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, sử dụng kinh phí thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Trách nhiệm của cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh, cấp huyện và công an cấp xã

1. Trách nhiệm của cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh:

a) Tham mưu, đề xuất Giám đốc Công an cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, hướng dẫn công tác thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất công tác thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội của Công an cấp huyện, xã; tạo điều kiện cho người được giáo dục thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định pháp luật;

c) Lập kế hoạch, tổ chức tập huấn, đào tạo về thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội; nội dung, phương pháp, kỹ năng giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục trong phạm vi địa phương mình quản lý;

d) Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện báo cáo tình hình, số liệu, kết quả, những tồn tại, nguyên nhân và biện pháp nâng cao hiệu quả công tác thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội; tổng hợp, báo cáo Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cùng cấp;

d) Định kỳ tổng kết, đánh giá việc thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội trong phạm vi toàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

2. Trách nhiệm của cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện:

a) Tham mưu, đề xuất Trưởng Công an cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường, cá nhân thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục tại địa phương;

- b) Phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội vận động các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, cá nhân, hỗ trợ, tạo điều kiện cho người được giáo dục học văn hoá, học nghề, hỗ trợ vốn, giới thiệu việc làm;
- c) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị chức năng chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường, cá nhân trong giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục;
- d) Tham mưu, đề xuất Trưởng Công an cấp huyện chỉ đạo các đơn vị, lực lượng chức năng trong việc hướng dẫn người được giáo dục làm thủ tục đăng ký thường trú, tạm trú, thông báo lưu trú, khai báo tạm vắng, cấp giấy Chứng minh nhân dân. Xem xét, giải quyết cho người được giáo dục được chuyển nơi cư trú theo quy định tại Điều 11 của Nghị định này và pháp luật về cư trú;
- e) Thảm tra, xác minh để nghị xét chấm dứt thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội; làm thủ tục cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn cho người được giáo dục theo quy định của Luật Thi hành án hình sự và Điều 12, Điều 13 Nghị định này;
- f) Định kỳ hoặc khi có yêu cầu, tổng hợp số liệu, tình hình, đánh giá nguyên nhân, kết quả công tác thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội trong phạm vi địa phương mình quản lý, báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp và cơ quan thi hành án hình sự cấp trên.

3. Trách nhiệm của Công an cấp xã:

- a) Phân công cán bộ, chiến sĩ hoặc Công an viên phối hợp với tổ chức xã hội, nhà trường, cá nhân được phân công giám sát, giáo dục người được giáo dục trong việc quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục;
- b) Giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp, tổ chức xã hội, nhà trường được chỉ định, giám sát theo dõi thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội; theo dõi việc vắng mặt tại nơi cư trú, chuyển nơi cư trú của người được giáo dục. Tiếp nhận người được giáo dục từ nơi khác chuyển đến lưu trú hoặc tạm trú trong thời gian vắng mặt tại nơi cư trú và nhận xét, đánh giá việc chấp hành pháp luật trong thời gian người được giáo dục lưu trú, tạm trú tại địa phương;

c) Hướng dẫn, giúp đỡ người được giáo dục thực hiện các thủ tục đăng ký thường trú, tạm trú, thông báo lưu trú, khai báo tạm trú, làm mới, cấp đổi hoặc cấp lại giấy Chứng minh nhân dân;

d) Định kỳ hoặc khi có yêu cầu, tổng hợp số liệu, tình hình, đánh giá nguyên nhân, kết quả công tác thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội trong phạm vi địa phương mình quản lý, báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp và cơ quan thi hành án hình sự cấp trên;

d) Lập hồ sơ ban đầu và giúp cơ quan, tổ chức, cá nhân được chỉ định giám sát, giáo dục trong việc quản lý, thu thập tài liệu, bổ sung hồ sơ thi hành và theo dõi sự tiến bộ của người được giáo dục theo quy định tại Điều 7 của Nghị định này.

Mục 2

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VÀ GIA ĐÌNH TRONG GIÁM SÁT, GIÁO DỤC NGƯỜI ĐƯỢC GIÁO DỤC

Điều 19. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tuyên truyền, phổ biến mục đích, nội dung, ý nghĩa của việc thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội nhằm xóa bỏ sự kỳ thị, phân biệt đối xử đối với người được giáo dục; khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân, gia đình tham gia giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục.

2. Tiếp nhận hồ sơ và chỉ đạo về tổ chức giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục.

3. Chỉ định cá nhân có điều kiện, khả năng quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định này trực tiếp giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục.

4. Phối hợp với cơ quan, tổ chức xã hội, nhà trường, cá nhân và gia đình trong giám sát, giáo dục người được giáo dục.

5. Yêu cầu người được giáo dục thực hiện đầy đủ các cam kết, nghĩa vụ của mình; có biện pháp giáo dục, giúp đỡ, phòng ngừa và ngăn chặn khi người được giáo dục có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

6. Trực tiếp hoặc ủy quyền cho Trường Công an cấp xã thực hiện các quy định về việc người được giáo dục vắng mặt tại nơi cư trú, chuyển nơi cư trú theo quy định tại Điều 10, Điều 11 của Nghị định này và pháp luật về cư trú.

7. Biểu dương hoặc lập hồ sơ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng đối với người được giáo dục có nhiều tiến bộ hoặc lập công. Đề nghị chấm dứt thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn cho người được giáo dục theo quy định tại Điều 12 của Nghị định này.

8. Nhận xét bằng văn bản về quá trình chấp hành của người được giáo dục khi người đó chuyển đi nơi khác.

9. Xử phạt vi phạm hành chính hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính hoặc áp dụng biện pháp xử lý hành chính khác đối với người được giáo dục có hành vi vi phạm pháp luật theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

10. Giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

11. Định kỳ hoặc khi có yêu cầu thực hiện thống kê, báo cáo cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền về tình hình, kết quả công tác thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội.

12. Quản lý, sử dụng, thu thập tài liệu, bồi sung hồ sơ thi hành và theo dõi sự tiến bộ của người được giáo dục theo quy định tại Điều 7 của Nghị định này.

13. Bố trí ngân sách cấp xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để thực hiện công tác thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội.

Điều 20. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, nhà trường được giao giám sát, giáo dục người được giáo dục

1. Phân công người thuộc cơ quan, tổ chức mình hoặc người có điều kiện, khả năng quy định tại khoản 1 Điều 8 của Nghị định này trực tiếp thực hiện nhiệm vụ giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục.

2. Chủ trì thực hiện hoặc kiến nghị với Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức về hình thức hỗ trợ, giúp đỡ thích hợp đối với người được giáo dục học tập, tìm kiếm việc làm, cho vay vốn sản xuất, kinh doanh, ổn định cuộc sống.

3. Thường xuyên kiểm tra, theo dõi và trao đổi, bàn bạc với người được phân công giám sát, giáo dục và gia đình người được giáo dục để nắm tình hình, sự tiến bộ của người được giáo dục.

4. Kịp thời giúp đỡ, động viên người được giáo dục giải quyết khó khăn, vướng mắc trong chấp hành biện pháp giáo dục và trong cuộc sống.

5. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân, Công an cấp xã, nhà trường và các tổ chức xã hội, đoàn thể quần chúng, đơn vị dân cư cơ sở và gia đình để tổ chức các hoạt động văn thể, các phong trào bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, các hoạt động vui chơi giải trí lành mạnh khác, giúp đỡ người được giáo dục trở thành người có ích cho xã hội.

6. Báo cáo, đề xuất cho người được giáo dục được chuyển nơi cư trú theo quy định tại Điều 11 của Nghị định này và pháp luật về cư trú.

7. Xem xét, đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện đề nghị Toà án có thẩm quyền xét chấm dứt thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn cho người được giáo dục theo quy định tại Điều 12 của Nghị định này.

8. Định kỳ hoặc khi có yêu cầu báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã về tình hình, kết quả giám sát, giáo dục và học tập, tu dưỡng của người được giáo dục.

9. Quản lý, sử dụng, thu thập tài liệu, bổ sung hồ sơ thi hành và theo dõi sự tiến bộ của người được giáo dục theo quy định tại Điều 7 của Nghị định này.

Điều 21. Trách nhiệm của người trực tiếp giám sát, giáo dục

1. Trong thời gian được giao trực tiếp giám sát, giáo dục người được giáo dục, người được phân công giám sát, giáo dục có trách nhiệm:

a) Thường xuyên trực tiếp gặp gỡ người được giáo dục và gia đình họ để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, nguyên nhân, hoàn cảnh, động cơ dẫn đến vi phạm pháp luật của người được giáo dục; hướng dẫn người được giáo dục chấp hành pháp luật, thực hiện quyền và nghĩa vụ của người được giáo dục, làm các báo cáo, bản kiểm điểm và cam kết sửa chữa sai phạm;

b) Kiến nghị Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường, cơ quan, tổ chức hữu quan có biện pháp cụ thể quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục học tập, tìm kiếm việc làm, sản xuất, kinh doanh, đăng ký thường trú, tạm trú, cấp Giấy chứng minh nhân dân, cấp phiếu lý lịch tư pháp, tham gia các phong trào, hoạt động đoàn thể tại nơi cư trú, giải quyết khó khăn, ổn định cuộc sống;

c) Phối hợp với Công an cấp xã, dân quân tự vệ, tổ dân phố, thôn, làng, ấp, buôn, bản nơi người được giáo dục cư trú và gia đình người được giáo dục để quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục;

d) Xem xét, giải quyết cho người được giáo dục vắng mặt tại nơi cư trú, báo cáo, đề nghị chuyển nơi cư trú cho người được giáo dục theo quy định tại Điều 10, Điều 11 của Nghị định này;

d) Định kỳ nhận xét, đánh giá tình hình chấp hành chính sách, pháp luật, quy định của địa phương, thực hiện nghĩa vụ và sự tiến bộ của người được giáo dục;

e) Báo cáo, đề nghị xét chấm dứt thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn cho người được giáo dục đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 12 của Nghị định này;

g) Kịp thời phát hiện, thông báo cho Ủy ban nhân dân, Công an cấp xã hoặc tổ chức xã hội, nhà trường về những biểu hiện, thái độ, hành vi vi phạm pháp luật của người được giáo dục để có biện pháp ngăn ngừa, quản lý, giáo dục phù hợp và xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật;

h) Định kỳ hoặc khi có yêu cầu báo cáo với Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường về tình hình, kết quả chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định.

2. Người được giao trách nhiệm giám sát, giáo dục được tham gia các khoá tập huấn, đào tạo và hướng chế độ phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, được ưu tiên miễn, giảm các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định của địa phương.

Điều 22. Trách nhiệm của gia đình người được giáo dục

1. Gia đình người được giáo dục có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường, người được phân công giám sát, giáo dục để động viên, giáo dục, giúp đỡ, tạo điều kiện cho người được giáo dục học tập, tìm kiếm việc làm, thực hiện quyền và nghĩa vụ của người được giáo dục.

2. Phải có mặt tại buổi thông báo về việc thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người được giáo dục và tại cuộc họp kiểm điểm người được giáo dục theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường và cá nhân được giao giám sát, giáo dục.

3. Báo cáo kết quả chấp hành của người được giáo dục với Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức xã hội, nhà trường được giao giám sát, giáo dục khi có yêu cầu; kịp thời phát hiện, thông báo chính quyền, cơ quan chức năng địa phương những biểu hiện, hành vi vi phạm pháp luật của người được giáo dục.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2012 và thay thế Nghị định số 59/2000/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2000 của Chính phủ quy định biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội.

Điều 24. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ Công an có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thi hành Nghị định này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTDT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, NC (5b). KN. 290

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng